

Số: 2401/QĐ-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 12/tháng 10 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1945/TTr-STP ngày 07 tháng 9 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ Trưởng các Ban, Ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Cục Kiểm soát THHC (b/c);
- TTr Tỉnh ủy; TTr HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh (b/c);
- Báo BR-VT, Đài PT-TH tỉnh;
- Trung tâm Công báo tin học;
- Lưu: VT, T4.



Lê Thanh Dũng

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính (Ban hành kèm theo Quyết định số: 2401/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

Thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính (sau đây gọi là tắt là Chỉ thị), UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị với các nội dung sau đây:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm xác định rõ trách nhiệm của Lãnh đạo các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trong triển khai thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ.

- Đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính.

2. Yêu cầu

- Xác định cụ thể các nội dung nhiệm vụ, phân công rõ trách nhiệm thực hiện của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính, thời hạn hoàn thành, kết quả công việc.

- Tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.


II. NHIỆM VỤ, TRÁCH NHIỆM, THỜI GIAN THỰC HIỆN

STT	Nhiệm vụ	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về kết quả	Giám đốc Sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân	Hàng năm

	<p>thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu cải cách thủ tục hành chính đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xác định tại: Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2015 - 2016; Kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015 ban hành kèm theo Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2015 và Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013 -2020.</p>	<p>dân cấp huyện, cấp xã</p>	
2	<p>Tổ chức rà soát, đánh giá sự cần thiết, tính hợp pháp, hợp lý và hiệu quả của các thủ tục hành chính, xác định chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trong phạm vi quản lý hoặc thực hiện của Sở, ngành, địa phương; trên cơ sở đó cắt giảm hoặc đề xuất cắt giảm tối đa các thủ tục hành chính rườm rà, không cần thiết để giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.</p>	<p>Giám đốc Sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã</p>	<p>Hàng năm</p>
3	<p>Đề xuất sáng kiến cải cách thủ tục hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng quy trình giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, bảo đảm nhanh, gọn, khoa học, thuận tiện, rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp; tăng cường trách nhiệm</p>	<p>Giám đốc sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã</p>	<p>Hàng năm</p>

	phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.		
4	Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các thủ tục hành chính thông qua việc đánh giá tác động, tham gia ý kiến, thẩm định thủ tục hành chính trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, thể hiện đầy đủ, trung thực các ý kiến đó trong tờ trình trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản. Tổ chức thực hiện đầy đủ các quy định về công bố, công khai, minh bạch thủ tục hành chính và giải quyết phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc theo quy định của pháp luật.	Giám đốc Sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; Giám đốc Sở Tư pháp	Hàng năm
5	Thiết lập hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các cấp chính quyền. Triển khai vận hành hệ thống theo dõi, đánh giá công tác kiểm soát thủ tục hành chính theo đúng hướng dẫn của Bộ Tư pháp.	Giám đốc sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Hàng năm
6	Xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị để xảy ra tình trạng chậm công bố, công khai, niêm yết thủ tục hành chính hoặc thiếu trách nhiệm, chậm trễ, gây phiền hà trong giải quyết thủ tục hành chính đối với cá nhân, tổ chức. Ngoài việc xử lý trách nhiệm cán bộ, công chức trực tiếp làm nhiệm vụ, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đó cũng phải kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm với tư cách	Giám đốc Sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Hàng năm

	là người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra vi phạm và thực hiện việc xin lỗi cá nhân, tổ chức theo quy định tại Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ.		
8	Định kỳ 6 tháng tổ chức đối thoại với cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính; giải quyết thủ tục hành chính; kịp thời có biện pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn.	Giám đốc Sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Hàng năm
9	Phối hợp chặt chẽ với Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính trong việc khảo sát, đánh giá việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính tại địa phương. Kịp thời chỉ đạo khắc phục những hạn chế, tồn tại, yếu kém của địa phương được chỉ ra trong báo cáo đánh giá của Hội đồng tư vấn cải cách, thủ tục hành chính.	Giám đốc Sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Hàng năm
10	Bố trí và bảo đảm đầy đủ kinh phí để triển khai các hoạt động cải cách thủ tục hành chính.	Giám đốc Sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; Giám đốc Sở Tài chính	Hàng năm
11	Xem xét mức độ hoàn thành, nhiệm vụ hàng năm của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp.	Giám đốc sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; Giám đốc Sở Nội vụ	Hàng năm
12	Nghiên cứu những mô hình mới, cách làm hay trong cải cách thủ tục hành chính để báo cáo Chủ tịch tỉnh xem xét, triển khai nhân rộng trong phạm vi Ủy	Giám đốc Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan,	Hàng năm

	ban nhân dân các cấp; phối hợp với Bộ Tư pháp trong việc nghiên cứu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ những mô hình mới, cách làm hay.	đơn vị có liên quan; Giám đốc Sở, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.	
13	<p>Đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông về cải cách thủ tục hành chính trong phạm vi địa phương.</p> 	Giám đốc Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan thông tấn báo chí và Giám đốc các Sở, ban ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.	Hàng năm
14	Tổ chức triển khai đồng bộ, thống nhất cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cấp chính quyền địa phương.	Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Tư pháp thực hiện	Hàng năm
15	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước các cấp, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở nội vụ triển khai thực hiện.	Hàng năm
16	Theo dõi đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ 6 tháng tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kết quả thực hiện.	Giám đốc Sở Tư pháp.	Hàng năm

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị được phân công chỉ đạo các đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện và báo cáo kết quả theo quy định

2. Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ triển khai thực hiện Chỉ thị được phân công tại Kế hoạch này

3. Sở Tài chính hướng dẫn cụ thể các đơn vị trong việc lập dự toán và thực hiện thanh quyết toán theo quy định.

4. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch và tổng hợp báo cáo trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Cục Kiểm soát THHC;
- TTr Tỉnh ủy; TTr HĐND tỉnh(b/c);
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh (b/c);
- Báo BR-VT, Đài PT-TH tỉnh;
- Trung tâm Công báo tin học;
- Lưu: VT, T4.

KT, CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thanh Dũng